

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện Văn Quan

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024; Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 06/9/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

UBND huyện Văn Quan xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện Văn Quan như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 nhằm đánh giá thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện, để làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp trong 5 năm qua và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý Nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; đồng thời làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện theo quy định tại các Điều 9, 56, 57, 58, 59 Luật Đất đai năm 2024, trong kỳ kiểm kê đất đai này đồng thời thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất sân golf; cảng hàng không, sân bay; khu vực có nguy cơ sạt lở, bồi đắp và đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường

làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

- Làm cơ sở để đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai và phục vụ cho các nội dung quản lý Nhà nước về đất đai như: điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 và lập kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026-2030 của các cấp; cung cấp số liệu để xây dựng niên giám thống kê và phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh....

## **2. Yêu cầu**

- Xác định được hiện trạng diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính, hiện trạng quỹ đất đang quản lý, sử dụng, quỹ đất chưa sử dụng; tình hình biến động đất đai so với kỳ trước, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt làm cơ sở để quản lý, sử dụng đất đạt hiệu quả.

- Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê phải được thực hiện nghiêm túc. Kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế sử dụng đất.

- Kết quả kiểm kê đất đai phải phân tích đánh giá đúng hiện trạng sử dụng quỹ đất được thể hiện trong bảng số liệu và trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất (*dạng giấy và dạng số*) của từng đơn vị hành chính cấp xã làm cơ sở cho việc định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định tại Chỉ thị số 22/CT-TTg và Quyết định số 817/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi thực hiện**

- Kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trên phạm vi cấp xã, cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai 2024 và Điều 3 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Kiểm kê đất đai được thực hiện trên phạm vi đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện; trong đó xã, thị trấn là đơn vị cơ bản để tiến hành kiểm kê. Kết quả kiểm kê đất đai cấp xã làm cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai cấp huyện.

- Địa giới đơn vị hành chính các cấp xác định theo hồ sơ địa giới đơn vị hành chính mới nhất.

- Đối với kiểm kê đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh thực hiện theo phương án riêng, do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh chủ trì xây dựng và thực hiện theo chương trình, kế hoạch.

- Riêng đối với kiểm kê chi tiết đất rừng, hiện trạng rừng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm huyện có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã rà soát, kiểm kê để có sự thống nhất số liệu chung.

## **2. Đối tượng thực hiện**

Đối tượng thực hiện kiểm kê đất đai 2024 gồm: Diện tích các loại đất, đối tượng sử dụng, đối tượng được giao để quản lý; trong kỳ kiểm kê đất đai này đồng thời thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

## **III. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024**

### **1. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính các cấp trong năm 2024, bao gồm:**

- Diện tích các loại đất theo quy định tại Điều 9 và đối tượng đang quản lý, sử dụng đất quy định tại Điều 6, Điều 7 của Luật Đất đai năm 2024. Trong đó, kiểm kê chi tiết các loại đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ...

- Kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường:

+ Thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay.

+ Thực hiện một số nội dung trong kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường: tổng hợp, phân tích và đề xuất giải pháp quản lý và xây dựng báo cáo kết quả thực hiện.

Việc kiểm kê đất đai năm 2024 phải đánh giá được thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất; tình hình biến động đất đai trong 5 năm qua của từng xã; nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, tồn tại; đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

### **2. Nội dung chi tiết kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024**

Thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất đối với các loại đất, loại đối tượng sử dụng đất và đối tượng quản lý đất theo quy định tại Điều 4, 5, 6 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, tổng hợp theo hệ thống các biểu thể hiện chỉ tiêu thống kê, kiểm kê đất đai, quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thu thập các hồ sơ, tài liệu, bản đồ, số liệu liên quan đến biến động đất đai trong kỳ kiểm kê; hồ sơ kết quả kiểm kê đất đai kỳ trước và kết quả thống kê hàng năm trong kỳ kiểm kê; chuẩn bị bản đồ phục vụ cho điều tra kiểm kê.

- Điều tra, khoanh vẽ hoặc chỉnh lý các khoanh đất theo các chỉ tiêu kiểm kê để lập bản đồ kiểm kê đất đai; tính diện tích các khoanh đất và lập Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất kiểm kê đất đai theo quy định.

- Xử lý, tổng hợp số liệu và lập các biểu kiểm kê đất đai theo quy định cho từng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; xây dựng báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện, cấp xã; xây dựng báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, tình hình biến động đất đai trong kỳ kiểm kê; đề xuất các giải pháp tăng cường về quản lý nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phê duyệt, in sao và ban hành kết quả kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

### **3. Nội dung kiểm kê đất đai chuyên đề**

- Tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay.

- Thực hiện một số nội dung trong kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường: tổng hợp, phân tích và đề xuất giải pháp quản lý và xây dựng báo cáo kết quả thực hiện.

Đối với kiểm kê đất đai chuyên đề thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

### **4. Nội dung lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất**

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất được lập thể hiện sự phân bố các loại đất tại thời điểm kiểm kê đất đai, được lập theo từng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, cấp huyện được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **5. Giải pháp thực hiện**

#### **5.1. Giải pháp kỹ thuật**

Việc kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, kết hợp với điều tra thực tế, khoanh vẽ, chỉnh lý lên bản đồ đối với các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê đất đai (từ năm 2019 đến hết năm 2024) và tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai năm 2024.

## **5.2. Giải pháp công nghệ**

Ứng dụng phần mềm công nghệ do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định để tính toán, tổng hợp diện tích đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp để bảo đảm độ chính xác, thống nhất kết quả kiểm kê đất đai.

## **IV. TỔNG HỢP, BÁO CÁO VÀ CÔNG TÁC KIỂM TRA KẾT QUẢ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI**

Kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 được lập thành hồ sơ kiểm kê đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện. Hồ sơ kiểm kê đất đai bao gồm:

### **1. Hệ thống biểu kiểm kê đất đai**

Các biểu mẫu theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **2. Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai**

Nội dung Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai bao gồm:

- Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; tình hình tổ chức thực hiện, phương pháp điều tra, thu thập số liệu kiểm kê đất đai, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã và đánh giá độ tin cậy của số liệu thu thập.

- Đánh giá hiện trạng sử dụng đất theo các chỉ tiêu kiểm kê đất đai; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp huyện; phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất của năm kiểm kê đất đai với số liệu của 02 kỳ kiểm kê đất đai gần nhất.

- Đánh giá tình hình chưa thống nhất về đường địa giới đơn vị hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê đất đai (nếu có).

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

Ngoài các nội dung trên, báo cáo còn phải phân tích, đánh giá chi tiết tình hình quản lý, sử dụng diện tích đất sân golf; cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp để tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất của các đối tượng này.

### **3. Công tác kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai**

- Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã theo quy định tại Điều 21 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Việc kiểm tra được tiến hành trong tất cả các công đoạn, nhất là quá trình điều tra khoanh vẽ, tổng hợp số liệu ở cấp xã.

- Trước khi tiếp nhận kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất của cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường phải kiểm tra thẩm định về các nội dung theo quy định tại Điều 21 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó kiểm tra việc khoanh vẽ của 1/3

tổng số khoanh đất của mỗi xã, phường, thị trấn trên địa bàn và việc tổng hợp số liệu của tất cả cấp xã.

## **V. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ VÀ THỜI HẠN HOÀN THÀNH KIỂM KÊ Ở TỪNG CẤP**

### **1. Thời điểm triển khai thực hiện kiểm kê đất đai**

Thời điểm triển khai kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước từ ngày 01 tháng 8 năm 2024. Số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 được tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

### **2. Thời hạn hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024**

- Cấp xã hoàn thành và báo cáo kết quả trước ngày 01 tháng 3 năm 2025.
- Cấp huyện hoàn thành và báo cáo kết quả trước ngày 16 tháng 4 năm 2025.

## **VI. HỒ SƠ GIAO NỘP KẾT QUẢ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI**

### **1. Kiểm kê chuyên đề**

Sản phẩm giao nộp kiểm kê chuyên đề: bộ số liệu kiểm kê chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân golf, cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp và đất có nguồn gốc từ nông lâm trường (*kiểm kê đất đai chuyên đề thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường*).

### **2. Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024**

Hồ sơ giao nộp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của Ủy ban nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **2.1. Cấp xã**

- Bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã và Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất thống kê, kiểm kê đất đai kèm theo (01 bộ số).
- Bảng tổng hợp các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê do Văn phòng Đăng ký đất đai gửi đến đã được Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát thực tế, xác nhận (01 bộ giấy).
- Biểu số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất và Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số khuôn dạng \*.DGN; file điện tích tạo vùng).
- Bộ số liệu kiểm kê đất đai chuyên đề và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề (01 bộ giấy và 01 bộ số - nếu có).
- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 (01 bộ giấy).

#### **2.2. Cấp huyện**

- Bản đồ kiểm kê đất đai và Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất thống kê, kiểm kê đất đai kèm theo (01 bộ số).

- Biểu số liệu kiểm kê đất đai cấp xã năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã năm 2024 (01 bộ số).
- Biểu số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 cấp huyện (01 bộ giấy và 01 bộ số).
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).
- Báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).
- Bộ số liệu kiểm kê đất đai chuyên đề và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề (01 bộ giấy và 01 bộ số - nếu có).
- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 cấp huyện (01 bộ giấy và 01 bộ số).

## **VII. VỀ KINH PHÍ**

Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND các huyện cân đối bố trí kinh phí trong năm 2024 và các năm tiếp theo từ nguồn ngân sách để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và cấp xã, kiểm kê đất đai chuyên đề và kiểm kê khác theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân huyện**

- Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai năm 2024 của huyện, chỉ đạo UBND cấp xã, các phòng ban, đơn vị của huyện tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo quy định.

- Phê duyệt Phương án và dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của huyện do Phòng Tài nguyên và Môi trường lập, Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định để triển khai thực hiện.

- Phê duyệt kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của huyện, xã, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp theo quy định.

### **2. Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của huyện**

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại các xã đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo nội dung Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách từng nội dung, theo dõi các xã, thị trấn về thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo các xã và đơn vị tư vấn thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo hướng dẫn, quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

### **3. Các Phòng, ban của huyện**

#### **a) Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của huyện; tham mưu UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của huyện.

- Xây dựng Phương án và dự toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện, kinh phí hoạt động chỉ đạo của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai cấp huyện trình UBND huyện phê duyệt.

- Triển khai thực hiện công tác kiểm kê đất đai, thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tại cấp xã; thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp huyện.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm huyện kiểm tra thống nhất số liệu kiểm kê diện tích đất trồng lúa, đất lâm nghiệp (đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng) trên địa bàn huyện.

- Lập báo cáo tổng hợp về kết quả kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của huyện theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16/4/2025.

#### ***b) Phòng Tài chính - Kế hoạch***

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định dự toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện; kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai huyện; tham mưu bố trí nguồn kinh phí, trình UBND huyện phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

#### ***c) Phòng Nội vụ***

- Xác định và cung cấp các tài liệu, số liệu liên quan đến địa giới hành chính của các xã, cấp huyện, làm cơ sở pháp lý cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại cấp xã, cấp huyện.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia hướng dẫn, kiểm tra các xã thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

#### ***d) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn***

- Cung cấp cho Phòng Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15/10/2024 (bản số) hồ sơ, tài liệu về đất lâm nghiệp, diễn biến rừng hàng năm; bản đồ, số liệu kết quả kiểm kê hiện trạng rừng và số liệu thống kê hiện trạng rừng năm gần nhất để phục vụ công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024; chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Phòng Tài nguyên và Môi trường.



- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan kiểm tra thống nhất số liệu kiểm kê diện tích đất trồng lúa, đất lâm nghiệp (đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng) trên địa bàn ngay từ khi bắt đầu triển khai thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024 tại cấp xã; xác định ranh giới sử dụng, rà soát số liệu kiểm kê, thống kê hiện trạng rừng theo đơn vị hành chính cấp xã để đảm bảo thống nhất với số liệu kiểm kê đất đai năm 2024; cử cán bộ tham gia hướng dẫn, phối hợp với các cấp trong quá trình thực hiện.

***đ) Hạt Kiểm lâm huyện***

Phối hợp với ***Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*** cung cấp cho Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn hồ sơ, tài liệu về đất lâm nghiệp, diễn biến rừng hàng năm; kiểm tra thống nhất số liệu kiểm kê diện tích đất lâm nghiệp; cử cán bộ tham gia hướng dẫn, phối hợp với các cấp trong quá trình thực hiện.

***e) Phòng Kinh tế và Hạ tầng***

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan chỉ đạo các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đang sử dụng đất tổ chức kiểm kê chi tiết đối với diện tích đất do các doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng.

- Cung cấp tài liệu phê duyệt quy hoạch sử dụng đất khu, cụm công nghiệp trên địa bàn (nếu có) cho phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

***g) Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện***

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm kê đối với đất quốc phòng, an ninh đang quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện theo đúng quy định.

***h) Chi cục Thống kê Văn Quan - Cao Lộc tại huyện Văn Quan***

Cung cấp số liệu về kinh tế, xã hội có liên quan để phục vụ cho việc phân tích, đánh giá tình hình sử dụng đất.

***i) Các cơ quan, đơn vị có liên quan***

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã trong việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

***k) Trung tâm văn hóa thể thao truyền thông huyện, Trang Thông tin điện tử huyện***

Phối hợp thông tin, tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

***l) Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện***

Rà soát, tổng hợp các trường hợp biến động về đất đai đã thực hiện xong thủ tục hành chính trong kỳ kiểm kê đất đai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện kiểm kê đất đai; đồng

thời tiếp tục tổng hợp các trường hợp biến động đất đai đã thực hiện xong thủ tục hành chính đến ngày 31/12/2024 để gửi bổ sung cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện kiểm kê đất đai.

***m) UBND các xã, thị trấn***

- UBND xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo đúng nội dung Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ, các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Kiểm tra, tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã; báo cáo kết quả kiểm kê đất đai trên địa bàn gửi UBND cấp huyện đúng nội dung và thời gian quy định.

UBND huyện yêu cầu Trưởng các Phòng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, tổ chức thực hiện việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo đúng kế hoạch, đảm bảo yêu cầu chất lượng. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai cấp huyện (*qua Phòng Tài nguyên và Môi trường*) để chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp giải quyết.

Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất biện pháp tháo gỡ, giải quyết, đảm bảo tiến độ theo đúng kế hoạch./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Sở TN&MT (B/c);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành trên địa bàn huyện;
- BCH Quân sự huyện, CA huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**Hoàng Văn Thuận**